

Số: 420/BC- HĐND

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 12 năm 2014

### **BÁO CÁO**

#### **Thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2014, phương hướng nhiệm vụ năm 2015 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh (phần liên quan đến miền núi dân tộc)**

Sau khi nghiên cứu, xem xét báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2014, phương hướng nhiệm vụ năm 2015. Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản nhất trí, tán thành với kết cấu và nội dung đánh giá trong báo cáo. Riêng lĩnh vực dân tộc và miền núi của tỉnh, thông qua hoạt động giám sát, khảo sát, Ban Dân tộc HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

#### **I. Kết quả đạt được:**

##### **1. Về kinh tế - xã hội:**

**a. Về sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp khu vực miền núi đạt kết quả khá toàn diện so với nhiều năm trước đây; các lĩnh vực sản xuất CN-XD-DV có nhiều chuyển biến tích cực.**

Sản xuất nông nghiệp được mùa lớn, năng suất lúa ước đạt 53,6 tạ/ha, tăng 2,7 tạ/ha so với cùng kỳ; tổng sản lượng lương thực ước đạt 381.000 tấn, tăng 4,4% so với năm 2013, là năm đạt cao nhất từ trước tới nay.

Sản xuất lâm nghiệp tiếp tục chuyển biến tích cực, chuyển từ khai thác là chủ yếu sang trồng mới, chăm sóc khoanh nuôi và bảo vệ; gắn bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ với trồng rừng kinh tế, quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp có hiệu quả hơn, giải quyết tốt vấn đề đất sản xuất cho người dân, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia sản xuất, từng bước có thu nhập từ kinh tế lâm nghiệp.

Chăn nuôi phát triển theo mô hình trang trại, gia trại (chủ yếu là mô hình gia trại); đàn trâu, đàn bò, đàn gia cầm tăng so với cùng kỳ; công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho đàn gia súc, gia cầm được tăng cường, không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn miền núi hoạt động ổn định và đạt hiệu quả, tác động tích cực đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn. Các dự án lớn tiếp tục được triển khai, tiến độ thi công đảm bảo, chất lượng được chủ đầu tư và nhân dân giám sát chặt chẽ hơn.

Các ngành dịch vụ phát triển nhanh, mạng lưới thương mại ngày càng được mở rộng, hàng hóa phong phú, đa dạng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, giá cả ổn định. Dịch vụ vận tải, tài chính, ngân hàng được hình thành và phát triển; hạ tầng bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin được đầu tư hiện đại, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

## **b. Thực hiện các chương trình dự án:**

Các Chương trình, dự án được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, đặc biệt là chương trình 135, Nghị quyết 30a của Chính phủ, Nghị quyết 09 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững ở các huyện miền núi... nên tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, theo báo cáo sơ bộ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo của khu vực miền núi, cuối năm 2014 còn 18,1%, giảm 5,51%.

## **c. Thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất, xây dựng mô hình:**

Chương trình xây dựng nông thôn mới có nhiều chuyển biến, nhất là trong lĩnh vực sản xuất, bằng những cách làm sáng tạo như áp dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, giá trị sản phẩm, giảm thiểu thiệt hại do dịch bệnh gây ra; đưa cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất nông nghiệp, nhiều mô hình đã mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng tích cực, thay đổi tập quán canh tác, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nông dân như: Mô hình thụ tinh nhân tạo bò lai 3B, lúa nếp hạt cau tại huyện Cẩm Thủy; mô hình mạ khay - máy cấy tại huyện Ngọc Lặc; mô hình trồng ngô ngọt, thanh long ruột đỏ huyện Thường Xuân; bón phân viên nén dúi sâu ở Như Thanh, Bá Thước; mô hình nuôi bò ở Lang Chánh; trồng vầu ở Quan Sơn...

## **2. Về lĩnh vực văn hóa- giáo dục phát triển toàn diện, giá trị văn hóa truyền thống được gìn giữ và phát huy:**

Đài phát thanh truyền hình tỉnh tiếp tục nâng cao chất lượng phát thanh truyền hình tiếng dân tộc (tiếng Thái, Mông 07 chương trình/tuần, với thời lượng 15 phút/chương trình/ngày).

Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, qui mô và mạng lưới trường lớp cơ bản phù hợp, tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp THPT và thi đại học, cao đẳng năm 2014 cao hơn năm trước; đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn 99,3% (trên chuẩn 37,9%) đáp ứng yêu cầu dạy và học của con em các dân tộc trên địa bàn.

Hệ thống mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở ngày càng được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân.

## **3. Về quốc phòng - an ninh; An ninh biên giới, an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn tiếp tục được giữ vững:**

Lực lượng vũ trang thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình tuyến biên giới và các địa bàn trọng điểm; tham gia kịp thời có hiệu quả trong công tác phòng chống lụt bão, chữa cháy rừng.

## **4. Các vấn đề xã hội khác:**

Cấp ủy, chính quyền các huyện miền núi đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, phát sinh; quan tâm giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách xã hội, người có công, hộ nghèo...

Trước tết Giáp Ngọ, trên địa bàn miền núi có 20.327 khẩu thiếu lương thực (huyện Mường Lát, Bá Thước, Lang Chánh, Như Thanh...), Chính phủ đã cấp cho miền núi 304,9 tấn để cứu trợ cho các hộ.

## **II. Về tồn tại, hạn chế:**

Về chỉ đạo điều hành: Quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế như: Đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường; quản lý giống cây trồng, vật nuôi; phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, quản lý các công trình sau đầu tư, xe quá khổ, quá tải...

Việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án còn hạn chế, nhiều công trình chất lượng chưa đảm bảo; đầu tư gián trá; huy động nguồn lực chưa nhiều; lồng ghép các chương trình, dự án chưa hiệu quả, không nhân rộng được các mô hình điển hình trong sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, nhiều chính sách hỗ trợ cho người nghèo tạo ra tâm lý ỷ lại. Công tác kiểm tra giám sát và sự phối hợp giữa các cấp, các ngành thiếu chặt chẽ, trách nhiệm chưa cao, một số cấp uỷ, chính quyền cơ sở chưa quan tâm đến công tác tuyên truyền và triển khai việc thực hiện các chính sách, đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp.

Chậm khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được kiểm tra, giám sát; việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho nhân dân ở các Công ty, Ban quản lý rừng phòng hộ, vườn quốc gia chậm được giải quyết dứt điểm.

Một số nơi tình trạng khai thác khoáng sản, các nhà máy sản xuất xử lý chất thải chưa tốt, gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước sinh hoạt của nhân dân.

Tình hình dân di cư tự do, truyền đạo trái phép vùng biên giới vẫn xảy ra; tình trạng buôn bán, vận chuyển, sử dụng trái phép các chất ma túy, số người bị nhiễm HIV có diễn biến phức tạp, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiến độ chậm, mới chỉ tập trung chỉ đạo ở các xã điểm, bản điểm.

## **III. Về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2015:**

Nhất trí cao với các giải pháp của UBND tỉnh đề ra. Tuy nhiên, đối với miền núi, để phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm đến các giải pháp sau:

1. Tập trung đầu tư phát triển kinh tế rừng, khuyến khích các doanh nghiệp vào chế biến, tiêu thụ sản phẩm lâm sản. Giải quyết dứt điểm các vụ việc tranh chấp địa giới hành chính theo Quyết định 364 giữa các xã, huyện; tiếp tục rà soát đất đai ở các Công ty, Ban quản lý rừng bàn giao cho địa phương quản lý, để bố trí đất ở, đất sản xuất cho các hộ thiếu đất.

2. Chỉ đạo phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi đại gia súc. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các công trình xây dựng trên địa bàn.

3. Bố trí nguồn vốn tu sửa các hồ đập nhỏ phục vụ cho tưới tiêu ở các huyện; sớm hoàn thành các tuyến đường đang thi công dở dang.

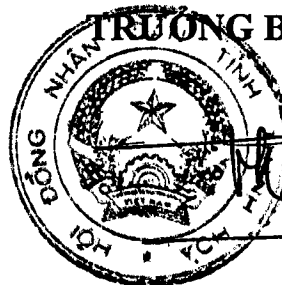
4. Tập trung chỉ đạo công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động; triển khai thực hiện tốt Nghị Quyết 30a của Chính Phủ; Nghị Quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững ở các huyện miền núi Thanh Hóa đến năm 2020.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2015 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh.

**Nơi nhận:**

- Ban KT – NS (để tổng hợp);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: Ban DT; VP.

**TM. BAN DÂN TỘC  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Thành**